

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh PH

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Nam Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1975, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 5/97 Mê Linh, phường AB, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng là Hoàng Kim Nam và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 12 năm 2022; có mặt.

- **Bị hại:** Công ty TNHH A Việt Nam; địa chỉ trụ sở chính: Số 30 đường Tân Thắng, phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chi nhánh Hải Phòng; địa chỉ trụ sở: Số 10 đường Võ Nguyên Giáp, phường Kênh Dương, quận LC, thành phố Hải Phòng;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số 5/56 Cát Cụt, phường AB, quận LC, thành phố Hải Phòng (theo Giấy ủy quyền số: AL/2021/086 ngày 30/08/2021); vắng mặt (đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/10/2022, Trần Thị H và con gái là Hoàng Bình N (sinh năm: 2005, nơi ở: Số 5/97 Mê Linh, AB, LC, Hải Phòng) đến Trung tâm bách hóa tổng hợp và Siêu thị A, LC, Hải Phòng (sau đây gọi là Siêu thị, thuộc Công ty TNHH A Việt Nam, 100% vốn nước ngoài) để mua sắm. Đến nơi, H đã dẫn N chọn hàng và H sẽ thanh toán. H và N đi vào tầng 1 của siêu thị, mỗi người đi một hướng để chọn hàng hóa. N dùng một giỏ xách tối màu và một xe đẩy loại nhỏ rồi chọn một số sản phẩm mỹ phẩm. Sau đó, H gặp N gần khu vực bán hoa quả và bán gạo. N đưa xe đẩy có một giỏ xách chứa các sản phẩm hàng hóa do N chọn nhưng chưa thanh toán cho H. H tiếp tục đẩy xe này đi chọn thêm một số hàng hóa khác cho vào xe. Lúc này, H thấy 01 túi ni lông màu trắng có chữ A trên xe đẩy khác; biết hàng hóa để trong túi này khi đi ra ngoài sẽ không bị bảo vệ kiểm tra nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đã dùng chiếc túi này để đựng hàng hóa. Đến khu vực quầy bán thịt, khi N không đi cùng, H đã cho toàn bộ số hàng hóa trên xe đẩy (gồm cả của H và N chọn) vào túi ni lông vừa lấy được, buộc lại rồi đi về qua cửa số 10 của siêu thị. Lực lượng an ninh của siêu thị đã kiểm tra, bắt quả tang H chưa thanh toán tiền hàng và bàn giao H, N cùng toàn bộ tang vật cho Công an phường Kênh Dương, quận LC để xử lý.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 33 (ba mươi ba) sản phẩm hàng hóa mà H đã lấy chưa thanh toán gồm: 01 túi bột giặt; 01 gói bột ngọt; 01 gói hạt nêm; 03 ca, cốc đồng; 01 bình thủy tinh chịu Nệt; 01 lọ hạt sen sấy; 01 lọ hạt hạnh nhân; 01 lọ hạt macca; 01 hộp khẩu trang; 02 hộp bông tẩy trang; 02 lọ tẩy trang; 01 lọ sữa tắm; 01 hộp mặt nạ xông hơi mắt; 02 cái băng đô; 02 túi mặt nạ; 01 túi muối tắm; 01 vỉ bàn chải đánh răng; 01 chiếc lược; 02 lọ xịt khử mùi; 01 móc khóa ví tiền; 06 vỉ dưỡng tóc; 01 túi ni lông màu trắng có chữ A; Số tiền 1.222.000 đồng của N (được H đưa sau khi bị kiểm tra, bắt quả tang); 02 bộ quần áo của H và N đã mặc ngày 09/10/2022; 01 USB chứa các tệp tin ghi lại hình ảnh H và N trộm cắp tài sản ngày 09/10/2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 96 ngày 08/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Quận LC, kết luận: Tổng giá trị tài sản H trộm cắp ngày 09/10/2022 là 3.010.000 đồng.

Tại Bản kết luận số 582/KL-KTHS(KTS) ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: 18 tệp tin có phần mở rộng MP4 không bị cắt ghép, chỉnh sửa, trích xuất 52 hình ảnh kèm theo. Căn cứ các tệp tin thu giữ và các hình ảnh đã trích xuất xác định diễn biến sự việc H, N lấy các loại hàng hóa; việc giao nhận hàng giữa H, N; việc H cho các hàng hóa chưa thanh toán vào túi nilon của siêu thị rồi đi về như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, lời khai ban đầu của Trần Thị H thừa nhận H trộm cắp toàn bộ số hàng hóa do H và N chọn; sau đó H thay đổi lời khai chỉ thừa nhận trộm cắp số hàng hóa do H trực tiếp chọn. Tuy Nền, căn cứ lời khai ban đầu của H phù hợp với đơn trình báo, lời khai người đại diện của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận định giá tài sản, Kết luận giám định và vật chứng thu giữ, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xác định địa điểm trộm cắp, Biên bản xác định hành động trong video Biên bản xác định hình ảnh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về xử lý vật chứng: Ngày 28/02/2023 và ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận LC đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH A Việt Nam toàn bộ số tài sản bị trộm cắp trên; trả lại cho Hoàng Bình N số tiền 1.222.000 đồng.

01 túi ni lông màu trắng có chữ A; 01 áo sơ mi màu xanh tím than, sát nách; 01 quần lửng màu ghi xám; 01 áo phông ngắn tay màu ghi xám, tay, cổ áo màu trắng; 01 quần dài màu tím than là trang phục H và N đã mặc khi trộm cắp tài sản chuyển cơ quan thi hành án dân sự quản lý chờ xử lý.

Về trách Nệm dân sự: Công ty TNHH A Việt Nam đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu H phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-P3, ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Trần Thị H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, hứa sẽ không tái phạm đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội để nuôi con.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Trần Thị H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, đồng thời phân tích hành vi, nhân thân, điều kiện phạm tội của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Về dân sự: Không có yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 túi ni lông màu trắng có chữ A; 01 áo sơ mi màu xanh tím than, sát nách; 01 quần lửng màu ghi xám; 01 áo phông ngắn tay màu ghi xám, tay, cổ áo màu trắng; 01 quần dài màu tím than.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách Nhiệm hình sự và nhân thân:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của Hoàng Bình N, lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 09/10/2022; phù hợp với bản Kết luận giám định số 582/KL-KTHS(KTS) ngày 25/11/2022, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm phạm tội cũng như các tình tiết khác của vụ án. Lời khai đó còn được chứng minh qua số lượng, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận LC kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cáo H đã trộm cắp là 3.010.000 đồng. Như vậy, việc truy tố của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ và đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/10/2022, bị cáo Trần Thị H đi siêu thị A của Công ty TNHH A Việt Nam - Chi Nhánh Hải Phòng thuộc phường Kênh Dương, Quận LC để mua hàng. Tuy Nên, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp các tài sản là hàng thực phẩm, mỹ phẩm, đồ dùng sinh hoạt hàng ngày của Công ty có tổng trị giá là 3.010.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được qui định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đặc biệt là tài sản của các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại thành phố Hải Phòng; gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an nên cần phải được xử lý thỏa đáng.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng – là những tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Không có.

- Về hình phạt:

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc phạm tội của bị cáo có tính chất đơn giản, cơ hội, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người sở hữu. Bị cáo được áp dụng Nền tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự; không phạm tình tiết tăng nặng; tại phiên toà bị cáo thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà có thể xem xét cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung (Điều 36 của Bộ luật hình sự). Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền. Xét thấy, bản thân bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, còn nuôi con nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo đồng thời miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Ngày 03/01/2023, Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng đã nhận lại đầy đủ tài sản, không còn yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết – Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về tang vật vụ án: 01 áo sơ mi màu xanh tím than, sát nách; 01 quần lửng màu ghi xám; 01 áo phông ngắn tay màu ghi xám; tay, cổ áo màu trắng; 01 quần dài màu tím than là của bị cáo H và của chị Hoàng Bình N (là con của bị cáo H). Tại phiên toà, bị cáo H trình bày 02 bộ quần áo này đã cũ không còn giá trị sử dụng, từ chối nhận lại và đề nghị Toà án tuyên tịch thu, tiêu huỷ. 01 túi ni lông màu trắng có chữ A không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ đối với các tang vật này - Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Đối với chị Hoàng Bình N là người chọn một số sản phẩm hàng hoá đưa cho H để thanh toán nhưng không biết việc H đã không thanh toán tiền nhưng đã cho hàng vào túi nilong đồng thời không được H trao đổi, bàn bạc nên không đồng phạm về tội trộm cắp tài sản.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Trần Thị H, bị hại - Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường AB, Quận LC, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân phường AB, Quận LC, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Trần Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường AB, Quận LC, thành phố Hải Phòng trong thời gian giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự và những nghĩa vụ quy định tại Điều 99, Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Thị H.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 túi ni lông màu trắng có chữ A; 01 áo sơ mi màu xanh tím than, sát nách; 01 quần lửng màu ghi xám; 01 áo phông ngắn tay màu ghi xám; tay, cổ áo màu trắng; 01 quần dài màu tím than.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Thị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, bị hại - Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

(Đã giải thích án cải tạo không giam giữ)

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND phường AB, Quận LC;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh PH